

ỦY BAN DÂN TỘC

Số: 151/QĐ - UBDT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2013

### QUYẾT ĐỊNH

#### Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Dân tộc thiểu số

### BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM ỦY BAN DÂN TỘC

Căn cứ Nghị định số 84/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Vụ trưởng Vụ Dân tộc thiểu số,

### QUYẾT ĐỊNH:

#### Điều 1. Vị trí, chức năng

Vụ Dân tộc thiểu số là tổ chức thuộc Ủy ban Dân tộc, có chức năng tham mưu giúp Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc (sau đây gọi là Bộ trưởng, Chủ nhiệm) thực hiện quản lý nhà nước về xác định tên gọi, thành phần các dân tộc Việt Nam; về bảo tồn và phát triển đối với các dân tộc thiểu số rất ít người.

#### Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Xác định thành phần dân tộc, danh mục các thành phần dân tộc Việt Nam:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, đề xuất, xây dựng tiêu chí xác định và công bố quyết định thành phần dân tộc, danh mục các thành phần dân tộc Việt Nam trình cấp có thẩm quyền ban hành;

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan giải quyết những kiến nghị của cộng đồng liên quan đến xác định tên gọi, thành phần dân tộc theo quy định của pháp luật;

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xác định địa bàn cư trú của các dân tộc thiểu số Việt Nam;

d) Phối hợp với các cơ quan liên quan điều tra, nghiên cứu, xây dựng bộ cơ sở dữ liệu quốc gia về các dân tộc thiểu số Việt Nam;

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, đề xuất, xây dựng chính sách, dự án bảo tồn và phát triển đối với các dân tộc thiểu số rất ít người để

trình cấp có thẩm quyền ban hành; hướng dẫn và phối hợp kiểm tra việc tổ chức thực hiện các chính sách, dự án sau khi ban hành.

3. Chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu, đề xuất, xây dựng, hướng dẫn và phối hợp kiểm tra việc tổ chức thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số;

b) Chủ trì hướng dẫn xây dựng những điển hình tiên tiến là tập thể, cá nhân tiêu biểu, người có uy tín ở vùng dân tộc thiểu số;

c) Phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thăm hỏi, tiếp đón các đoàn đại biểu người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số về thăm và làm việc với Ủy ban Dân tộc.

4. Chủ trì hướng dẫn và kiểm tra việc tổ chức thực hiện Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số các cấp; tổ chức các hoạt động giao lưu, trao đổi kinh nghiệm giữa đại biểu dân tộc thiểu số, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số và các sự kiện khác liên quan đến công tác dân tộc nhằm tăng cường khối đại đoàn kết các dân tộc Việt Nam;

5. Là đầu mối của Ủy ban Dân tộc về thực hiện nhiệm vụ công tác bình đẳng giới và một số nhiệm vụ trong Chương trình Quốc gia về bình đẳng giới của Chính phủ do Bộ trưởng, Chủ nhiệm giao.

6. Tham gia nghiên cứu các đề tài khoa học, các dự án do Bộ trưởng, Chủ nhiệm giao.

7. Kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các chính sách dân tộc thuộc chức năng, nhiệm vụ của Vụ do Bộ trưởng, Chủ nhiệm giao.

8. Quản lý, phân công, nhận xét, đánh giá, theo dõi việc chấp hành nội quy và hiệu quả công tác của cán bộ, công chức thuộc Vụ; quản lý tài sản được Ủy ban giao cho Vụ. Đề xuất việc thực hiện các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức thuộc biên chế của Vụ trình Bộ trưởng, Chủ nhiệm quyết định.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng, Chủ nhiệm giao.

### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức**

1. Vụ Dân tộc thiểu số có Vụ trưởng, các Phó Vụ trưởng và các chuyên viên, làm việc theo chế độ thủ trưởng kết hợp với chế độ chuyên viên theo Quy chế làm việc của Ủy ban Dân tộc và của Vụ Dân tộc thiểu số.

2. Vụ trưởng do Bộ trưởng, Chủ nhiệm bổ nhiệm, miễn nhiệm, chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng, Chủ nhiệm và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Vụ.

Các Phó Vụ trưởng do Bộ trưởng, Chủ nhiệm bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Vụ trưởng. Phó Vụ trưởng giúp Vụ trưởng phụ trách một số nhiệm vụ của Vụ, chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

3. Vụ trưởng có trách nhiệm xây dựng Quy chế làm việc của Vụ trình Bộ trưởng, Chủ nhiệm phê duyệt.

#### **Điều 4. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

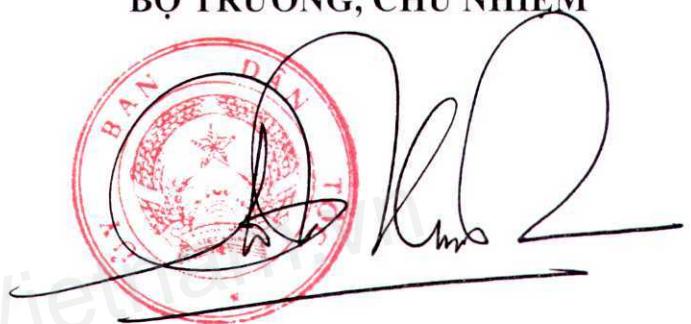
#### **Điều 5. Trách nhiệm thi hành**

Vụ trưởng Vụ Dân tộc thiểu số, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng Uỷ ban và Thủ trưởng các Vụ, đơn vị thuộc Uỷ ban Dân tộc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. 

**BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM**

*Nơi nhận:*

- Như Điều 5;
- BTCN và các Thủ trưởng, PCN UBDDT;
- Bộ Nội vụ;
- Cơ quan công tác dân tộc cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các Vụ, đơn vị trực thuộc Uỷ ban Dân tộc;
- Website của Uỷ ban Dân tộc;
- Lưu: VT, TCCB (03b), DTTS (05b).



Giàng Seo Phủ